

Bản án số: 39/2020/HS-PT  
Ngày 07 - 8 - 2020

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HUNG YÊN

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tuấn Hưng;

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Hoan và ông Vũ Thành Long.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Ngân, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:** bà Tổng Thị Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2020/TLPT-HS ngày 10 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo Lê Văn H và Nguyễn Văn H1 do có kháng cáo của bị cáo H và H1 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2020/HSPT ngày 28/4/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.

- Các bị cáo có kháng cáo:

**1. Lê Văn H, sinh năm 1995.**

Nơi cư trú: thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Họ và tên cha: Lê Văn H2; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị N; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 25/9/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm 03 tháng tù giam về tội “Cố ý gây thương tích”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/01/2020 đến ngày 08/01/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Hiện bị cáo đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên (Có mặt).

**2. Nguyễn Văn H1, sinh năm 1994.**

Nơi cư trú: thôn O, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Họ và tên cha: Nguyễn Văn T (đã chết); Họ và tên mẹ: Chu Thị V; Có vợ: Phạm Thị Thanh T1 và có 01 con, sinh năm 2018; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 23/9/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/01/2020 đến ngày 08/01/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Hiện bị cáo đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Đ, huyện Y, tỉnh Hưng Yên (Có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có 02 bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quang N1 và Lê Văn H, Vương Đình H3, cùng Nguyễn Văn H1 có quan hệ quen biết nhau từ trước. Khoảng 2 giờ ngày 03/01/2020 H3, H1 và N1 đến phòng trọ của H ở tổ dân phố Phố Nối, phường Bàn Yên Nhân, thị xã Mỹ Hào chơi. Tại đây, H rủ H3, H1 và N1 chơi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa thì tất cả đồng ý. Lúc này, H lấy 01 chiếc kéo bằng kim loại đưa cho H1 để cắt quân bài đồng thời H đi lấy bát và đĩa sứ ra để đánh bạc. H1 cầm chiếc kéo của H đi vào phòng ngủ của H rồi lấy bao thuốc lá Vinataba để trong túi quần của mình ra và cắt thành 04 quân bài hình tròn một mặt màu vàng, một mặt màu trắng. Sau khi H1 và H chuẩn bị bát, đĩa, quân bài xong thì tất cả đi vào phòng ngủ của H để đánh bạc. Tại đây H, H1, N1 và H3 tham gia đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức chơi xóc đĩa, H1 là người xóc cái cho H, H3 và N1 đặt tiền tham gia đánh bạc.

Luật chơi được quy định như sau: Người xóc cái cho 04 quân bài hình tròn vào đĩa, sau đó úp bát lên và xóc đều. Có 2 cửa chặn, lẻ cho người chơi đặt. Nếu mở bát có 03 quân bài cùng màu là về cửa lẻ, người đặt tiền cửa lẻ sẽ thắng và được số tiền bằng tiền đã đặt, người đặt cửa chẵn sẽ thua và mất số tiền đã đặt. Nếu mở bát có 02 hoặc 04 quân bài cùng màu là về cửa chẵn, người đặt cửa chẵn sẽ thắng và được số tiền bằng số tiền đã đặt cửa, người đặt cửa lẻ sẽ thua và mất số tiền đã đặt. Tuy nhiên người xóc cái có thể không nhận cửa đặt bất kỳ nào và nếu người khác muốn nhận cửa đó thì người không nhận cửa và người nhận cửa tự tính toán thắng thua với nhau ván đó. Mức đặt thấp nhất là 50.000đ, cao nhất là 100.000đ.

Khi các con bạc đang đánh bạc thì có anh Nguyễn Minh Đ đến nhưng không tham gia đánh bạc. Các con bạc đánh bạc đến 03 giờ 15 phút cùng ngày thì bị Công an thị xã Mỹ Hào phối hợp cùng công an phường Bàn Yên Nhân phát hiện bắt quả tang.

Thu giữ vật chứng gồm: Quản lý tại mặt đệm nơi các con bạc đánh bạc tổng số tiền 5.650.000đ; 01 bát sứ, 01 đĩa sứ; 04 quân bài hình tròn hai mặt khác nhau được cắt từ bao thuốc lá Viantaba; 01 chiếc kéo; 03 mảnh giấy được cắt từ vỏ bao thuốc lá Vinataba; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone X; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen. Thu giữ trên người H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A11W và 01 ví giả da màu đen bên trong có 500.000đ; thu giữ trên người H1 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone X màu trắng tại góc bên trái màn hình bị vỡ, nứt mặt kính; thu giữ trên người N1 01 ví giả da màu nâu bên trong có 1.000.000đ; thu giữ trên người Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6 plus màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280.

Quá trình điều tra xác định các vật chứng mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là: 01 bát sứ, 01 đĩa sứ; 04 quân bài hình tròn hai mặt khác nhau được cắt từ bao thuốc lá Viantaba; 01 chiếc kéo; 03 mảnh giấy được cắt từ vỏ bao thuốc lá Vinataba. Đối với số tiền 7.150.000đ mà cơ quan điều tra đã thu giữ nêu trên thì có 6.150.000đ là tiền các con bạc sử dụng vào việc đánh bạc. Trong đó thu tại mặt đệm nơi các con bạc ngồi đánh bạc số tiền 5.650.000đ và số tiền 500.000đ thu trong ví giả da của H là tiền các con bạc sử dụng vào việc đánh bạc, còn lại số tiền 1.000.000đ thu trên người N1 không liên quan đến việc phạm tội nên N1 đề nghị được xin lại.

Một số tài sản khác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Mỹ Hào đã thu giữ gồm: H1 có 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone X; H có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A11W và 01 ví giả da màu đen; H3 có 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone X, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen. Qua điều tra xác định toàn bộ tài sản trên không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Mỹ Hào đã trả lại cho H, H1 và H3. H, H1 và H3 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu đề nghị gì.

Đối với anh Nguyễn Minh Đ có mặt tại đám bạc nhưng không tham gia đánh bạc nên không có căn cứ xử lý. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Mỹ Hào cũng thu giữ của anh Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6 Plus và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, qua điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Đ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Mỹ Hào đã trả lại số tài sản trên cho anh Đ, anh Đ đã nhận lại và không có yêu cầu đề nghị gì.

Quá trình điều tra, Lê Văn H, Vương Đình H3, Nguyễn Văn H1, Trần Quang N1 đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra các bị cáo còn khai nhận: Khi tham gia đánh bạc H có khoảng 3.000.000đ bỏ hết ra đánh bạc, H1 có 500.000đ bỏ hết ra đánh bạc, H3 có 2.000.000đ bỏ hết ra đánh bạc, N1 có 1.500.000đ bỏ 500.000đ ra đánh bạc còn 1.000.000đ không sử dụng vào việc đánh bạc. Trong quá trình đánh bạc H1 cho N1 vay 500.000đ để đánh bạc và qua điều tra xác định, H, H1, N1 và H3 đã thực hiện hành vi đánh bạc như nêu ở trên.

Tại bản án số 19/2020/HSST ngày 28/4/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Mỹ Hào đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 ; khoản 1 Điều 17; khoản 1 Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Lê Văn H, Nguyễn Văn H1.

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Văn H, Nguyễn Văn H1 đều phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn H 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù, được trừ 05 ngày đã bị tạm giữ, tạm giam. Bị cáo còn phải thi hành 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng 25 (Hai mươi lăm) ngày tù. Thời hạn tù, tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Bị cáo Nguyễn Văn H1 09 (Chín) tháng tù, được trừ 05 ngày đã bị tạm giữ, tạm giam. Bị cáo còn phải thi hành 08 (Tám) tháng 25 (Hai mươi lăm) ngày tù. Thời hạn tù, tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra bản án còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo Trần Quang N1, Vương Đình H3; quyết định về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng, án phí.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020 bị cáo Nguyễn Văn H1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 11 tháng 5 năm 2020 bị cáo Lê Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo Lê Văn H, Nguyễn Văn H1 thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên phát biểu quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Lê Văn H, Nguyễn Văn H1 về tội Đánh bạc, theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Nhưng xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá bị cáo Nguyễn Văn H1 có tiền án là không đúng vì H1 đã đương nhiên được xóa án tích nên chỉ xác định H1 là người có nhân thân xấu; mặt khác tại cấp phúc thẩm H1 có đơn xin giảm nhẹ hình phạt được chính quyền địa phương xác nhận nên đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn H, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2020/HSST ngày 28/4/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên về hình phạt đối với bị cáo Lê Văn H. Căn cứ điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H1, sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2020/HSST ngày 28/4/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn H1; giảm cho H1 từ 01 đến 02 tháng tù so với án sơ thẩm đã tuyên.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Đơn kháng cáo của các bị cáo Lê Văn H, Nguyễn Văn H1 được làm trong thời hạn do pháp luật quy định là hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo H, H1 tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp khách quan với lời khai của các bị cáo trước cơ quan điều tra và lời khai của đồng phạm Trần Quang N1, Vương Đình H3; lời khai của người làm chứng, phù hợp vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ 02 giờ

đến 03 giờ 15 phút ngày 03/01/2020, tại phòng trọ của Lê Văn H ở tổ dân phố Phố Nổi, phường Bàn Yên Nhân, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên. Bị cáo Trần Quang N1 cùng các bị cáo Lê Văn H, Vương Đình H3 và Nguyễn Văn H1 đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 6.150.000đ thì bị phát hiện bắt quả tang.

Bởi hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử các bị cáo Lê văn H, Nguyễn Văn H1 về Tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Văn H, Nguyễn Văn H1, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng; đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân và là nguyên nhân phát sinh tội phạm khác, nhưng vì mục đích thu lợi bất chính các bị cáo vẫn cố ý thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật.

Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá: Đối với bị cáo Lê Văn H là người khởi xướng và rủ 03 bị cáo còn lại tham gia đánh bạc, dùng nơi trọ của mình để đánh bạc và có số tiền sử dụng vào việc đánh bạc cao nhất; H đã bị kết án, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do cố ý. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 17; khoản 1 Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn H 01 năm 09 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo Lê Văn H không xuất trình được thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Văn H1 có vai trò thấp hơn Lê Văn H; Bản án sơ thẩm đã đánh giá bị cáo Nguyễn Văn H1 có tiền án và áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với H1 là không đúng, vì căn cứ điểm c khoản 2 Điều 107 Bộ luật hình sự thì H1 được coi là không có án tích nên chỉ xác định H1 là người có nhân thân xấu, Tòa án cấp sơ thẩm cần nghiêm khắc rút kinh nghiệm. Mặt khác tại cấp phúc thẩm H1 có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, trình bày điều kiện, hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận; đây là tình tiết giảm nhẹ mới nên có căn cứ để chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt đối với Nguyễn Văn H1.

Về trừ thời gian tạm giữ đối với các bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm chỉ trừ mỗi bị cáo 05 ngày là không đúng. Căn cứ các lệnh tạm giữ và gia hạn tạm giữ thì các bị cáo đều bị tạm giữ hơn 05 ngày, nên vì nguyên tắc có lợi phải trừ cho mỗi bị cáo 06 ngày bị tạm giữ mới đúng. Tòa án cấp sơ thẩm cần nghiêm khắc rút kinh nghiệm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Lê Văn H không được chấp nhận nên bị cáo phải chi án phí hình sự phúc thẩm.

Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H1 được chấp nhận nên bị cáo không phải chi án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 343; điểm a, b khoản 1 và khoản 2 Điều 355; Điều 356; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[1]. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn H, Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 19/2020/HS-ST ngày 28/4/2020 của Toà án nhân dân thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên đối với bị cáo Lê Văn H như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 17; khoản 1 Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn H 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù, được trừ 06 ngày đã bị tạm giữ. Bị cáo còn phải thi hành 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng 24 (Hai mươi bốn) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H1, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 19/2020/HS-ST ngày 28/4/2020 của Toà án nhân dân thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên đối với bị cáo Nguyễn Văn H1 như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 17; khoản 1 Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn H1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H1 07 (Bảy) tháng tù, được trừ 06 ngày đã bị tạm giữ. Bị cáo còn phải thi hành 06 (Sáu) tháng 24 (Hai mươi bốn) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

[2]. Về án phí: Bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn H1 không phải án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Vụ GDKT I - TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Phòng PC10-CA tỉnh Hưng Yên;
- TAND, VKSND, CA, THADS thị xã Mỹ Hào;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HC; VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Tuấn Hưng**

